

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân bổ kinh phí cho các địa phương để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ năm 2018**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở, vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020;

Căn cứ Công văn số 8042/BTC-NSNN ngày 17/6/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Theo đề nghị của liên Sở: Tài chính – Nội vụ tại Tờ trình số 90/TTLS-NV-TC ngày 16/01/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phân bổ 14.311.511.000 đồng (mười bốn tỷ, ba trăm mười một triệu, năm trăm mười một nghìn đồng) cho các địa phương để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp cơ sở năm 2018 theo quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ như đề xuất của liên Sở: Tài chính – Nội vụ tại Tờ trình số 90/TTLS-NV-TC ngày 16/01/2018, trong đó:

- Nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu (70%): 10.018.058.000 đồng.
- Nguồn ngân sách tỉnh đối ứng (30%) từ nguồn sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 4.293.453.000 đồng.


*(có danh sách chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.**

1. Sở Tài chính, Sở Nội vụ chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo. Sở Tài chính lập thủ tục phân bổ kinh phí; Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn các địa phương triển khai và báo cáo việc thực hiện đào tạo theo đúng quy định.

2. Các địa phương có tên trong danh sách tại điều 1 tiếp nhận, sử dụng kinh phí đúng mục đích, thanh quyết toán đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; giám đốc các Sở: Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có tên trong danh sách tại điều 1 và các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. / 

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đ/c CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, NC, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Ngọc Thành**

**BẢNG TỔNG HỢP PHÂN BỐ KINH PHÍ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CBCC CẤP XÃ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 124/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHO CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2018**

*(Kèm theo Quyết định số 51 /QĐ-UBND ngày 06/01/2018 của UBND tỉnh)*



S T	Đối tượng, nội dung đào tạo, bồi dưỡng	Kinh phí phân bổ (1.000 đồng)	Ghi chú
	<b>Tổng cộng</b>	<b>14.311.511</b>	
1	Huyện Đức Cơ	586.150	
2	Huyện Chư Păh	626.325	
3	Huyện Chư Prông	1.623.820	
4	Huyện Chư Puh	263.860	
5	Huyện Chư Sê	1.150.500	
6	Huyện Đak Đoa	912.500	
7	Huyện Đak Pơ	288.815	
8	Huyện Ia Grai	283.800	
9	Huyện Ia Pa	1.005.396	
10	Huyện Kbang	407.690	
11	Huyện Kông Chro	2.211.165	
12	Huyện Krông Pa	1.166.960	
13	Huyện Mang Yang	1.104.530	
14	Huyện Phú Thiện	1.185.525	
15	Thị xã Ayun Pa	200.410	
16	Thành phố Pleiku	1.294.065	

*(Mười bốn tỷ, ba trăm mười một triệu, năm trăm mười một ngàn đồng chẵn)*